

Số: 89/BC-VPĐP

Quảng Trị, ngày 08 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động của Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh năm 2016,
kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2017, giai đoạn 2017-2020**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016

Năm 2016, Văn phòng điều phối nông thôn mới đã thực hiện hoàn thành tốt chức năng tham mưu, giúp việc cho UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; làm tốt chức năng điều phối, đầu mối phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã triển khai thực hiện các nội dung của chương trình, cụ thể như sau:

1. Về tham mưu các chủ trương cơ chế, chính sách

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành đồng bộ, kịp thời hệ thống văn bản về chủ trương, cơ chế, chính sách, chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, giai đoạn 2016-2020 và từng năm để các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện, chỉ tính riêng trong năm 2016 và Quý I năm 2017 đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 01 Chỉ thị, 03 văn bản quy phạm pháp luật, 12 quyết định cá biệt và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác gồm:

- Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 01/3/2017 về Đẩy mạnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2020;
- Quyết định số 3110/QĐ-UBND ngày 06/12/2016 Thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 3539/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 Triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 22/02/2017 Ban hành bộ tiêu chí về xã nông thôn mới tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 28/08/2016 Kiện toàn nhân sự Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị;
- Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 về việc Ban hành Quy định danh mục, định mức hỗ trợ phát triển sản xuất và ngành nghề, dịch vụ nông thôn thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày 02/11/2016 Phê duyệt danh mục hỗ trợ phát triển sản xuất và ngành nghề nông thôn thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2016;
- Quyết định số 3316/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 ban hành Quy chế hoạt động của Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 5969/KH-UBND ngày 19/12/2016 Truyền thông, thông tin tuyên truyền Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 47/2016/QĐ-UBND ngày 07/12/2016 Quy chế công tác thi đua, khen thưởng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 09/02/2017 Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2020;
- Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND 29/12/2016 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND, ngày 14/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất, vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Quyết định số 648/QĐ-UBND 02/04/2017 Phân bổ kế hoạch vốn năm 2017 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (Nguồn vốn ngân sách địa phương và Ngân sách Trung ương);
- Quyết định số 1437/KH-BCĐ ngày 12/04/2017 về Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị năm 2017;
- Chương trình số 1465/CTr-BCĐ ngày 13/04/2017 Chương trình công tác trọng tâm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017;
- Công văn số 441/UBND-NN ngày 05/2/2016 Chỉ đạo xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí đối với các xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Các chính sách nổi bật, có hiệu quả như : chính sách huy động nguồn lực theo Nghị quyết 02/2014/NQ-HĐND về huy động nguồn lực và quy định mức hỗ trợ trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, chính sách về khen thưởng trong xây dựng nông thôn mới, Chính sách về hỗ trợ vốn vay theo Quyết định 21/QĐ-UBND ngày 14/9/2015 của UBND tỉnh, Chính sách về hỗ trợ phát triển sản xuất theo Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định danh mục, định mức hỗ trợ phát triển sản xuất và ngành nghề, dịch vụ nông thôn thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Triển khai thực hiện phong trào Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới, quy định về cơ chế đầu tư đặc thù trong xây dựng nông thôn mới, ban hành các thiết kế mẫu, dự toán mẫu cho các công trình trong xây dựng nông thôn mới v.v.

Tham mưu cho BCĐ tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành kế hoạch và phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể để phối hợp triển khai chương trình có hiệu quả.

2. Công tác triển khai thực hiện

a) Thành lập và kiện toàn bộ máy thực hiện Chương trình

Tham mưu UBND tỉnh thành lập, kiện toàn hệ thống chỉ đạo, quản lý thực hiện chương trình từ cấp tỉnh đến cấp thôn/bản, đến nay 100% BCĐ nông thôn mới được

thành lập từ cấp tỉnh đến cấp xã, thành lập hệ thống VPĐP cấp tỉnh đến cấp huyện (riêng thị xã Quảng Trị thành lập tổ giúp việc), cấp xã thành lập thêm ban quản lý và có 01 cán bộ chuyên trách về nông thôn mới, cấp thôn bản thành lập các ban phát triển.

b) Về công tác tuyên truyền, tập huấn

- Triển khai công tác tuyên truyền chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hàng năm như: gameshow “Vui cùng nhà nông” chương trình truyền hình, phát thanh của Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, các chuyên mục nông thôn mới trên các báo như Báo Quảng Trị, nông thôn ngày nay, nông nghiệp Việt Nam; Hội thi sáng tác về nông thôn mới của Hội nhà báo tỉnh. Các hội nghị tuyên truyền, các lễ phát động của UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, các tổ chức đoàn thể, các loại hình sách, báo, ấn phẩm, sổ tay, tờ rơi đến tận người dân nông thôn... Xây dựng và đưa vào hoạt động website nông thôn mới của tỉnh từ năm 2012, đến nay đã có hơn 1,2 triệu lượt người truy cập.

- Tổ chức công tác tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp, xây dựng đội ngũ tiểu giáo viên cấp tỉnh, huyện, tuyên truyền viên cấp xã.

- Tham mưu cho UBND tỉnh, BCD tỉnh tổ chức các đoàn tham quan, học tập kinh nghiệm về xây dựng nông thôn mới, các mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả, nông nghiệp công nghệ cao ở các tỉnh bạn.

c) Tham mưu về phân bổ kinh phí thực hiện chương trình

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh phân bổ kế hoạch vốn Đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp do Trung ương phân bổ cho tỉnh, nguồn vốn ngân sách tỉnh bố trí cho chương trình.

- Phối hợp với các địa phương, các ngành lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới quy mô nhỏ nhóm C sử dụng nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định.

- Tham mưu thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất trong xây dựng nông thôn mới, chính sách cấp bù lãi xuất hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh trong xây dựng nông thôn mới.

d) Thực hiện thủ tục công nhận xã đạt chuẩn, tổ chức đón nhận bằng công nhận xã đạt chuẩn.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các địa phương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2016. Tiếp nhận hồ sơ đề nghị đạt chuẩn của các xã, tham mưu cho Hội đồng thẩm định xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tham mưu tổ chức Hội nghị thẩm định, xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới cho 31 xã đã đạt chuẩn theo quy định.

- Tham mưu cho UBND tỉnh Tổ chức Lễ công bố, trao bằng công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới cho các xã gắn với Lễ phát động phong trào Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới hàng năm. Chỉ đạo các địa phương tổ chức Lễ đón nhận bằng công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định.

đ) Công tác báo cáo, tổng hợp

- Tham mưu cho UBND tỉnh, BCD tỉnh thực hiện công tác sơ kết, tổng kết 6 tháng, năm, đột xuất, thực hiện công tác khen thưởng cho các xã đạt chuẩn, huyện tiêu biểu, xã tiêu biểu, các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong xây dựng nông thôn mới hàng năm và giai đoạn.

- Tham mưu các bài phát biểu, các tham luận của lãnh đạo VPĐP, lãnh đạo UBND tỉnh, BCĐ tỉnh đối với báo chí, các hội nghị, diễn đàn, báo cáo giải trình các hội nghị v.v.

- Thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chương trình đối với Trung ương và các đơn vị liên quan theo quy định.

3. Rà soát, đánh giá khả năng đạt chuẩn, đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ ngân sách cho các địa phương đăng ký đạt chuẩn hàng năm

Trên cơ sở đăng ký đạt chuẩn của các địa phương, mục tiêu của tỉnh, hàng năm VPĐP tổ chức rà soát hiện trạng tiêu chí và nhu cầu đầu tư đạt chuẩn nông thôn mới đối với các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới hàng năm, đánh giá khả năng đạt chuẩn của địa phương, tổng hợp kết quả đề xuất nhu cầu đầu tư báo cáo và tham mưu UBND tỉnh và đề xuất các ngành Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính có phương án hỗ trợ các xã đạt chuẩn theo đúng kế hoạch. Từ đó, đề xuất các sở, ban, ngành liên quan hỗ trợ cho các xã để đạt chuẩn đảm bảo mục tiêu đề ra.

4. Về công tác kiểm tra, giám sát

- Tham mưu cho UBND tỉnh, BCĐ tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện của với các địa phương

- Hàng năm Văn phòng điều phối nông thôn mới chủ trì, phối hợp với các ngành tổ chức các đợt kiểm tra các xã đã đạt chuẩn, các xã đăng ký đạt chuẩn, các xã có số tiêu chí đạt thấp và báo cáo UBND tỉnh, BCĐ tỉnh để có giải pháp chỉ đạo, thực hiện.

- Kiểm tra tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản tại các xã trên địa bàn 8 huyện, thị xã; đề xuất UBND tỉnh giải pháp chỉ đạo để hạn chế tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với UBMT TQVN tỉnh giám sát quy chế dân chủ trong xây dựng nông thôn mới.

5. Phối hợp với các sở ban ngành cấp tỉnh, đầu mối quản lý của VPĐP Trung ương

- Trên cơ sở phân công của UBND tỉnh, BCĐ tỉnh, Văn phòng điều phối hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến xây dựng nông thôn mới, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện của các đơn vị

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh trong công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn tiêu chí, hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình, công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện chương trình ở cơ sở và các nội dung liên quan đến xây dựng nông thôn mới.

- Đầu mối liên hệ với Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới Trung ương, tiếp cận với các nguồn vốn, các chương trình do Trung ương hỗ trợ như: Trung tâm đầu mối nông sản thực phẩm sạch; quỹ nông thôn mới, chương trình hỗ trợ 02 chương trình MTQG do Ngân hàng thế giới (WB) hỗ trợ; các lớp tập huấn về nông thôn mới và các cơ chế khác do Trung ương hỗ trợ.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, BCĐ tỉnh giao.

- Tham gia các hội nghị, hội thảo của Trung ương, đón tiếp các đoàn tham quan các tỉnh bạn, tham gia góp ý các dự thảo liên quan đến nông thôn mới của Trung ương, tỉnh.

- Thực hiện công tác tham mưu hoạt động của Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT (*cơ quan chủ trì chương trình*) trong triển khai thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Quản lý kinh phí sự nghiệp của BCD tỉnh, kinh phí của VPĐP tỉnh, tài sản của VPĐP.

II. CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH NHÂN SỰ, HOẠT ĐỘNG NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI

- Căn cứ quy chế hoạt động của Văn phòng điều phối do BCD tỉnh quy định, Chánh Văn phòng điều phối đã ủy quyền, giao trách nhiệm cho Phó Chánh Văn phòng phân công trách nhiệm, các phần việc cụ thể cho từng cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm để triển khai thực hiện chương trình đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Lãnh đạo Văn phòng điều phối và cán bộ chuyên trách thường xuyên tổ chức họp theo định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện chương trình và xây dựng kế hoạch tiếp theo, ngoài ra thường xuyên tổ chức các cuộc họp đột xuất để triển khai các nhiệm vụ do UBND tỉnh chỉ đạo.

- Các hoạt động của Văn phòng điều phối thường xuyên có sự phối hợp, liên hệ chặt chẽ với Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban ngành, tổ chức đoàn thể, BCD và Văn phòng điều phối nông thôn mới các huyện, thị xã, UBND các xã.

- Văn phòng điều phối thường xuyên xây dựng kế hoạch và phân công cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm trực tiếp về tận cơ sở để kiểm tra, hướng dẫn, nắm bắt tình hình, tập huấn, tháo gỡ khó khăn cho các địa phương để triển khai có hiệu quả chương trình.

- Công tác quản lý tài chính của Văn phòng được thực hiện đảm bảo các quy định của nhà nước, các nguồn vốn được giao quản lý và thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ và giải ngân 100% theo kế hoạch.

- Chế độ của các thành viên văn phòng, BCD tỉnh được thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành.

- Hoạt động quản lý của Văn phòng được kiện toàn theo hướng xây dựng đơn vị độc lập, các trang thiết bị, văn phòng phẩm của Văn phòng điều phối được trang cấp đầy đủ đảm bảo cho các hoạt động của Văn phòng.

- Công tác văn thư, quản lý hồ sơ tài liệu, trang thiết bị được triển khai có hiệu quả và đảm bảo theo quy định.

III. KẾT QUẢ TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Theo tiêu chí cũ (*Quyết định 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới*)

- Đến nay toàn tỉnh đã có 31/117 xã đạt chuẩn (chiếm 26,5% số xã của tỉnh), tiêu chí đạt bình quân toàn tỉnh là 13,35 tiêu chí/xã, tăng 1,65 tiêu chí/xã so với cuối năm 2015 (mức bình quân của Trung ương hiện nay là 13,87 tiêu chí/xã), cụ thể như sau:

+ Số xã đạt 19 tiêu chí: 31 xã, đạt 26,49 % tăng 13 xã so với cuối năm 2015;

+ Số xã đạt từ 15-18 tiêu chí: 13 xã, đạt 11,11%, tăng 5 xã so với cuối năm 2015;

+ Số xã đạt từ 10-14 tiêu chí: 50 xã, đạt 42,73%, giảm 9 xã so với cuối năm 2015;

+ Số xã đạt từ 5-9 tiêu chí: 23 xã, đạt 19,65%, giảm 9 xã so với cuối năm 2015.

- Tổng số tiêu chí tăng thêm năm 2016 là 186 tiêu chí/117 xã, tuy vậy số tiêu chí giảm so với năm 2015 là 50 tiêu chí/117 xã, chủ yếu là các tiêu chí sau: tiêu chí an ninh trật tự giảm 23 xã, tiêu chí tổ chức chính trị xã hội giảm 9 xã (hầu hết các xã đều do

không đạt chỉ tiêu về Đảng bộ, chính quyền xã trong sạch vững mạnh hoặc là các tổ chức đoàn thể chính trị của xã không đạt tiên tiến), tiêu chí giáo dục giảm 4 xã (Hải Chánh, Hải Quy, Hải Quế, Hải Thọ đều không đạt chỉ tiêu về tỷ lệ lao động qua đào tạo, tiêu chí bưu điện giảm 3 xã (tập trung ở các xã miền núi: A Vao, Tà Long, Húc Nghì do người dân không khai thác sử dụng nên xuống cấp), một số tiêu chí khác giảm 1-2 xã.

2. Theo tiêu chí mới giai đoạn 2016-2020.

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ Về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, ngày 23/02/2017, UBND tỉnh đã có Quyết định số 325/QĐ-UBND Ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020, kết quả tổng hợp như sau:

- Tiêu chí bình quân của tỉnh là 12,85 tiêu chí/xã, giảm 0,5 tiêu chí/xã, các tiêu chí giảm nhiều nhất là: giao thông (11 xã), giáo dục (7 xã), Quốc phòng an ninh (6 xã), tiêu chí tăng cao nhất là y tế (24 xã), thông tin truyền thông (16 xã), tổ chức chính trị và tiếp cận pháp luật (11 xã).

- Chia theo huyện:

+ Huyện Cam Lộ: tiêu chí bình quân là 17,5 tiêu chí/xã, tổng số tiêu chí của 8/8 xã là 142 tiêu chí, tăng 1 tiêu chí so với năm 2016.

+ Huyện Vĩnh Linh: bình quân tiêu chí năm 2017 là 15,36 tiêu chí/xã, tổng số tiêu chí của 19/19 xã là 292 tiêu chí, giảm 14 tiêu chí so với năm 2016.

+ Huyện Triệu Phong: bình quân tiêu chí năm 2017 là 14,17 tiêu chí/xã, tổng số tiêu chí của 18/18 xã là 255 tiêu chí, giảm 7 tiêu chí so với năm 2016.

+ Huyện Gio Linh: bình quân tiêu chí năm 2017 là 14 tiêu chí/xã, tổng số tiêu chí của 19/19 xã là 266 tiêu chí, giảm 03 tiêu chí so với năm 2016.

+ Huyện Hải Lăng: bình quân tiêu chí năm 2017 là 13,2 tiêu chí/xã, tổng số tiêu chí của 19/19 xã là 251 tiêu chí, tăng 7 tiêu chí so với năm 2016.

+ Thị xã Quảng Trị: có 01 xã đạt 19/19 tiêu chí.

+ Huyện Hướng Hóa: bình quân tiêu chí năm 2017 là 9,45 tiêu chí/xã, tổng số tiêu chí của 20/20 xã là 198 tiêu chí, giảm 22 tiêu chí so với năm 2016.

+ Huyện Đakrông: tiêu chí bình quân là 6,85 tiêu chí/xã, tổng số tiêu chí của 13/13 xã là 89 tiêu chí, giảm 21 tiêu chí so với năm 2016.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HIỆU QUẢ, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện

Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh đã tích cực tham mưu cho BCD, UBND tỉnh ban hành các chủ trương, cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện chương trình của giai đoạn 2011-2016, Văn phòng điều phối cũng đã chủ động triển khai các nhiệm vụ điều phối được giao trực tiếp theo chức năng nhiệm vụ được giao, vì vậy chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của tỉnh đến nay đã đạt được một số kết quả tích cực như:

- VPĐP đã thực hiện công tác tham mưu và điều phối, xây nối hệ thống chính trị xã hội vào cuộc để thực hiện công tác tuyên truyền, vận động và thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, nhờ đó đã làm cho nhận thức của cán bộ và người dân nông thôn hiểu đúng và đầy đủ về xây dựng nông thôn mới.

2. Khó khăn, tồn tại

- Văn phòng điều phối vừa thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho BCD tỉnh nhưng thực tế cũng thực hiện nhiệm vụ giúp việc Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan chủ trì thực hiện Chương trình) về quản lý nhà nước thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Nhân sự Văn phòng điều phối nông thôn mới phần lớn hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, khối lượng công việc chủ yếu do cán bộ chuyên trách thực hiện nhưng mới được bố trí 3 cán bộ chuyên trách, thực tế Chi cục Phát triển nông thôn bố trí thêm 02 cán bộ kiêm nhiệm nhưng thực hiện như cán bộ chuyên trách; mức độ tham gia của cán bộ kiêm nhiệm của các sở, ngành còn hạn chế; chưa có Phó Chánh văn phòng chuyên trách nông thôn mới, trong khi khối lượng công việc lớn, nhiều lúc phải điều động cán bộ làm thêm ngoài giờ, ngày lễ.

- Trong quá trình hoạt động có sự thay đổi về cán bộ kiêm nhiệm từ các sở, ngành, một số cán bộ tham gia các khóa học cao cấp chính trị (Sở Xây dựng, Kế hoạch và đầu tư); một số cán bộ kiêm nhiệm chưa tích cực tham mưu có hiệu quả các lĩnh vực được giao cho sở, ngành, lĩnh vực đơn vị phụ trách liên quan đến nông thôn mới). Sự phối hợp giữa cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm chưa thường xuyên và hiệu quả. Do đó, một số lĩnh vực, nhiệm vụ hoàn thành chưa kịp thời, chất lượng chưa cao, đặc biệt là công tác tham mưu các chủ trương, chính sách, công tác kiểm tra, giám sát, nắm bắt tình hình thực hiện của các địa phương.

- Công tác thống kê, báo cáo của các sở, ban ngành, UBND các huyện, Văn phòng điều phối cấp huyện chưa kịp thời, chất lượng chưa đảm bảo (cá biệt có trường hợp Văn phòng điều phối tỉnh phải có công văn nhắc nhở lần 3) nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác tổng hợp, báo cáo của Văn phòng điều phối tỉnh.

- Công tác phối hợp giữa VPĐP với các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT chưa thực sự gắn kết, đặc biệt là công tác báo cáo kết quả thực hiện lĩnh vực sản xuất nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới, đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện nhiệm vụ được Ban chỉ đạo phân công, Văn phòng điều phối nông thôn mới thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, làm việc với các địa phương do đó nhu cầu sử dụng xe ô tô là rất lớn. Hiện tại, Văn phòng điều phối nông thôn mới đang sử dụng ô tô của Chi cục Phát triển nông thôn. Trong trường hợp không bố trí được phương tiện thì phải thuê bên ngoài nên chi phí tăng và không chủ động được phương tiện trong quá trình công tác.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017 VÀ GIAI ĐOẠN 2017-2020

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đồng bộ để triển khai chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình, đề xuất kinh ngân sách tỉnh hỗ trợ chi tiết để thực hiện xây dựng nông thôn mới đạt mục tiêu kế hoạch đề ra đảm bảo mục tiêu

theo tinh thần của Hội nghị Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ tỉnh lần thứ 9, khóa XVI, phần đầu đến năm 2020 có 55% số xã đạt chuẩn (64 xã), bình quân 01 năm có 8-9 xã đạt chuẩn, có ít nhất 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, không có huyện chưa có xã đạt chuẩn, khu vực đồng bằng không còn xã đạt dưới 10 tiêu chí, khu vực miền núi không có xã đạt dưới 8 tiêu chí.

- Tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu của 12 xã phần đầu đạt chuẩn năm 2017, đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để đảm bảo mục tiêu chung của tỉnh (*hiện nay đã rà soát và dự kiến báo cáo hoàn thành trước 15/5/2017*). Đề nghị các địa phương rà soát đăng ký địa phương về đích và nguồn lực cần hỗ trợ cho giai đoạn 2018-2020.

- Rà soát hiện trạng tiêu chí nông thôn mới của các địa phương trên địa bàn tỉnh theo tiêu chí mới, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận xã đạt chuẩn, thẩm tra huyện đạt chuẩn, hướng dẫn các ngành, địa phương về quy trình mới đảm bảo theo quy định.

- Hướng dẫn 2 huyện Vĩnh Linh và Cam Lộ tổ chức rà soát hiện trạng, xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể phần đầu đạt chuẩn giai đoạn 2016-2020, tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách đối với huyện phần đầu đạt chuẩn (đã có tờ trình gửi UBND tỉnh đề nghị tổ chức phiên làm việc với 02 huyện).

- Tham mưu ban hành kế hoạch giám sát và tổ chức thực hiện việc giám sát trong xây dựng nông thôn mới ở các địa phương trong tỉnh. Kịp thời phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những hoạt động không đúng hoặc tháo gỡ những khó khăn cho các địa phương. Rà soát tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới của các địa phương theo định kỳ.

- Kịp thời tham mưu đẩy nhanh tiến độ triển khai nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất năm 2017 và nguồn vốn hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất kinh doanh trong xây dựng nông thôn mới

- Chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới; chú trọng các dự án về phát triển sản xuất và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, tập huấn, nâng cao kiến thức cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và đầu tư tăng cường công tác chỉ đạo các địa phương áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù trong xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai chương trình “mỗi xã mỗi sản phẩm” gắn với xây dựng nông thôn mới, mô hình khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu được triển khai có hiệu quả ở một số tỉnh như Hà Tĩnh, Quảng Nam, từng bước triển khai và nhân rộng quỹ nông thôn mới.

- Triển khai thực hiện xã nông thôn mới kiểu mẫu, đề xuất ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới, thôn nông thôn mới kiểu mẫu của tỉnh, chỉ đạo đến năm 2020, mỗi huyện có từ 2-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tham mưu cho BCD tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT ký kết chương trình phối hợp với MTTQVN tỉnh các tổ chức đoàn thể để triển khai thực hiện Chương trình.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về Cơ chế, chính sách thực hiện chương trình

- Theo tinh thần Hội nghị Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ tỉnh lần thứ 9, khóa XVI, phần đầu đến năm 2020 có 55% số xã đạt chuẩn (64 xã), bình quân 01 năm có 8-9 xã đạt chuẩn, mục tiêu đề ra là rất khó khăn so với kế hoạch trước đây của UBND tỉnh và tình hình thực tế của các địa phương vì các xã về sau càng khó khăn so với các xã đã đạt chuẩn trước, đặc biệt cần một nguồn ngân sách của tỉnh lớn để hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu cho các xã đăng ký đạt chuẩn hàng năm, dự kiến tối thiểu 60 tỷ đồng mỗi năm, vì vậy đề nghị UBND tỉnh cân đối hàng năm bố ngân sách tỉnh bố trí tối thiểu 60 tỷ đồng/năm để hỗ trợ các xã đăng ký đạt chuẩn giai đoạn 2017-2020.

- Các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 mới theo Quyết định số 325/QĐ-TTg của UBND tỉnh về bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 với nhiều tiêu chí cao hơn, khó khăn hơn, đặc biệt là 02 tiêu chí liên quan đến ngành Nông nghiệp và PTNT, gồm tiêu chí số 13- hình thức tổ chức sản xuất (*yêu cầu phải có HTX hoạt động theo Luật 2012 và có mô hình liên kết và Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững*); chỉ tiêu số 17.1 nước sạch và hợp vệ sinh (*yêu cầu phải có 95% nước hợp vệ sinh và 60% nước sạch*). Qua kiểm tra thực tế cho thấy tỉnh Quảng Trị có rất ít xã đạt 02 tiêu chí, chỉ tiêu này, kể cả các xã đã đạt chuẩn trước đây. Vì vậy ngành nông nghiệp và PTNT cần soát lại hiện trạng và có kế hoạch, giải pháp riêng cho 02 tiêu chí, chỉ tiêu này trong giai đoạn tới, trong đó ưu tiên cho các xã gần về đích.

- Cần tập trung nguồn vốn sự nghiệp cho chính sách hỗ trợ cấp bù lãi xuất vốn vay để hỗ trợ phát triển sản xuất vì đây là chính sách tích cực, đối tượng hưởng lợi lớn, người dân chủ động và gần được trách nhiệm của mình với nguồn lực ngân sách, hiện nay Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT chi nhánh huyện Triệu Phong triển khai Chương trình tín dụng cho người dân vay vốn theo Quyết định 21 với doanh số cho vay là 4,770 tỷ đồng, qua làm việc với ngân hàng nông nghiệp và PTNT tỉnh, công tác triển khai và giải ngân sẽ thuận lợi trong giai đoạn tới.

- Đề thay đổi diện mạo, cảnh quan nông thôn mới một cách đột phá theo hướng bền vững, tỉnh cần đẩy mạnh công tác chỉnh trang nông thôn, đặc biệt là nghiên cứu triển khai mô hình “khu dân cư kiểu mẫu”, “vườn mẫu” mà hiện nay nhiều tỉnh thành triển khai có hiệu quả hiện nay như Hà Tĩnh, Quảng Nam, cần thiết cần có lãnh đạo tỉnh và các địa phương phải tổ chức các đợt tham quan, học tập kinh nghiệm ở các tỉnh bạn để triển khai thực hiện.

- Đề nghị UBND tỉnh tổ chức phiên làm việc với 02 huyện đăng ký đạt chuẩn (Cam Lộ, Vĩnh Linh) và các ngành liên quan để rà soát cụ thể về hiện trạng tiêu chí, kế hoạch, lộ trình để hỗ trợ cho 2 huyện đảm bảo mục tiêu đến năm 2020 có ít nhất 01 huyện đạt chuẩn (*VPPPĐ đã có tờ trình gửi UBND tỉnh*).

- Để nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư, tiết kiệm chi phí, huy động nguồn lực và phát huy vai trò chủ thể, giám sát của người dân đối với các công trình xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới, đề nghị UBND tỉnh ban hành quy định về áp dụng cơ chế đặc thù trong xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng ban hành các thiết kế mẫu, dự toán mẫu các công trình theo Nghị định số

161/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02/12/2016 của Thủ tướng chính phủ về Cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020 (*UBND tỉnh đã giao cho Sở Kế hoạch và đầu tư tham mưu thực hiện*).

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch hành động cụ thể về xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2017-2020, trong đó đẩy mạnh công tác chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc sở tăng cường triển khai xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan chủ trì chương trình), BCD các chương trình MTQG và VPĐP tỉnh đẩy mạnh ký kết chương trình phối hợp với một số cơ quan, đơn vị liên quan nhằm thúc đẩy phong trào Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới như : Mặt trận TQVN tỉnh, Ngân hàng nông nghiệp và PTNT, Hội chữ thập đỏ, Hội liên hiệp phụ nữ....

2. Về nhân sự VPĐP, các hoạt động phục vụ VPĐP

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2521/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của UBND tỉnh về việc kiện toàn bộ máy giúp việc BCD Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và đã kiện toàn nhân sự Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh. Đề Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh tham mưu thực hiện Chương trình có hiệu quả và chất lượng kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét đề nghị UBND tỉnh bổ nhiệm Phó Chánh Văn phòng chuyên trách (*VPĐP đã có Tờ trình số 72 /TTr-VPĐP ngày 18/4/2017 gửi Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT v/v đề nghị bổ nhiệm Phó Chánh văn phòng điều phối NTM*).

- Đề nghị UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, bố trí thêm từ 2-3 cán bộ chuyên trách cho Văn phòng điều phối tỉnh để đảm hoạt động của Văn phòng điều phối tỉnh trong giai đoạn 2017-2020.

- Đẩy mạnh việc tăng cường vai trò của cán bộ kiêm nhiệm các sở, ngành trong việc tham mưu UBND tỉnh, Ban chỉ đạo tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý.

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, bố trí phương tiện xe ô tô cho Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh để phục vụ công tác của Văn phòng điều phối và Ban Chỉ đạo tỉnh trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh.

- Tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách văn phòng điều phối tham gia các cuộc họp về kế hoạch, triển khai công tác của ngành, gắn xây dựng nông thôn mới với tái cơ cấu ngành nông nghiệp

- Đẩy mạnh công tác hội họp của VPĐP theo định kỳ (01 quý họp 01 lần có Chánh VPĐP chủ trì, 01 tháng 01 lần do Phó Chánh VPĐP chủ trì); Cuối năm, Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh có bản nhận xét quá trình tham gia thực hiện nhiệm vụ của thành viên kiêm nhiệm gửi Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm, công tác thi đua khen thưởng của cán bộ, công chức kiêm nhiệm theo quy định.

-Tổ chức họp giao ban giữa VPĐP tỉnh với các VPĐP cấp huyện theo định kỳ (01 quý 01 lần) để nắm bắt tình hình, chỉ đạo thực hiện và tháo gỡ khó khăn cho các địa phương, năm 2017 đề xuất họp giao ban Quý II tại VPĐP tỉnh./.

Nơi nhận:

- Trưởng BCĐ, PTBCĐ: Hà Sỹ Đồng;
- Chánh VP, PCVP;
- Các Sở: Kế hoạch và ĐT, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT;
- Các Thành viên VPĐP;
- Lưu: VT, TH.

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Văn Thu